

Số: 84 /QĐ-UBND

Phường Trần Nguyễn Hãn, ngày 10 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành hệ thống tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo
tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN NGUYỄN HÃN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ các quyết định về việc ban hành thủ tục hành chính các lĩnh vực trên địa bàn thành phố Hải Phòng của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo ISO,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành hệ thống tài liệu của hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của UBND phường Trần Nguyễn Hãn (có phụ lục kèm theo).

Điều 2: Quyết định thay thế Quyết định 171/QĐ-UBND ngày 28/07/2023 của Chủ tịch UBND phường về Ban hành hệ thống tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban chỉ đạo ISO và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đào Duy Giới

PHỤ LỤC
DANH MỤC QUY TRÌNH HỆ THỐNG QLCL THEO TCVN ISO 9001 : 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 10 tháng 04 năm 2024s
của UBND phường Trần Nguyên Hãn)

STT	Tên tài liệu	Ghi chú	
TÀI LIỆU CHUNG			
1	Chính sách chất lượng	CSCL	
2	Mục tiêu chất lượng	MTCL	
3	Mô hình hệ thống quản lý chất lượng	MHHT	
4	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT.01	
5	Quy trình kiểm soát quản lý rủi ro và cơ hội	QT.02	
6	Quy trình đánh giá nội bộ	QT.03	
7	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp, hành động khắc phục	QT.04	
8	Quy trình xem xét lãnh đạo	QT.05	
9	Quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế Một cửa tại bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả	QT.MC.01	
CÁC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Gồm 08 lĩnh vực, 99 TTHC)			
I	Lĩnh vực Giáo dục	QT.GD	05 TTHC
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	QT.GD.01	
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	QT.GD.02	
3	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	QT.GD.03	
4	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	QT.GD.04	
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	QT.GD.05	
II	Lĩnh vực Giao thông - vận tải	QT.GT	12 TTHC
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	QT.GT.01	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	QT.GT.02	
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	QT.GT.03	
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	QT.GT.04	

5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	QT.GT.05	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	QT.GT.06	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện. thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	QT.GT.07	
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	QT.GT.08	
9	Xóa đăng ký phương tiện	QT.GT.09	
10	Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	QT.GT.10	
11	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	QT.GT.11	
12	Xác nhận việc trình kháng nghị đối phương tiện thủy nội địa, tàu cá (trừ phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB)	QT.GT.12	
III	Lĩnh vực Lao động Thương binh & Xã hội	QT.LĐ	17 TTHC
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân người có công	QT.LĐ.01	
2	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	QT.LĐ.02	
3	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	QT.LĐ.03	
4	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở	QT.LĐ.04	
5	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hàng năm	QT.LĐ.05	
6	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hàng năm	QT.LĐ.06	
7	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hàng năm	QT.LĐ.07	
8	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	QT.LĐ.08	
9	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện	QT.LĐ.09	
10	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình	QT.LĐ.10	
11	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	QT.LĐ.11	
12	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	QT.LĐ.12	
13	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	QT.LĐ.13	
14	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá	QT.LĐ.14	

	nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		
15	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	QT.LĐ.15	
16	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	QT.LĐ.16	
17	Công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp	QT.LĐ.17	
IV	Lĩnh vực Văn hóa - Thể thao	QT.VH	05 TTHC
1	Thông báo tổ chức lễ hội	QT.VH.01	
2	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng	QT.VH.04	
3	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	QT.VH.05	
4	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia tách thư viện đối với thư viện cộng đồng	QT.VH.06	
5	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng	QT.VH.07	
V	Lĩnh vực nội vụ	QT.NV	15 TTHC
1	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp phường về thực hiện nhiệm vụ chính trị	QT.NV.1	
2	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp phường về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	QT.NV.2	
3	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp phường về thành tích đợt xuất	QT.NV.3	
4	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp phường cho gia đình	QT.NV.4	
5	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	QT.NV.5	
6	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng	QT.NV.6	
7	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng	QT.NV.7	
8	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT.NV.8	
9	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một phường	QT.NV.9	
10	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một phường	QT.NV.10	
11	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT.NV.11	
12	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một phường	QT.NV.12	
13	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn phường khác	QT.NV.13	
14	Thông báo về việc thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung	QT.NV.14	
15	Thông báo tổ chức quyên góp trong địa bàn một phường	QT.NV.15	

	của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		
VI	Lĩnh vực Thanh tra	QT.TT	07 TTHC
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu	QT.TT.01	
2	Thủ tục giải quyết Tố cáo	QT.TT.02	
3	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	QT.TT.03	
4	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	QT.TT.04	
5	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	QT.TT.05	
6	Thủ tục xác minh tài sản, thu nhập	QT.TT.06	
7	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	QT.TT.07	
VII	Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường	QT.TN	03 TTHC
1	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp phường	QT.TN.01	
2	Xác nhận hợp đồng tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích	QT.TN.02	
3	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường	QT.TN.03	
VIII	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	QT.TP	27 TTHC
1	Đăng ký khai sinh	QT.TP.01	
2	Đăng ký kết hôn	QT.TP.02	
3	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	QT.TP.03	
4	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	QT.TP.04	
5	Đăng ký khai tử	QT.TP.05	
6	Đăng ký khai sinh lưu động	QT.TP.06	
7	Đăng ký kết hôn lưu động	QT.TP.07	
8	Đăng ký khai tử lưu động	QT.TP.08	
9	Đăng ký giám hộ	QT.TP.09	
10	Đăng ký chấm dứt giám hộ	QT.TP.10	
11	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch	QT.TP.11	
12	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	QT.TP.12	
13	Đăng ký lại khai sinh	QT.TP.13	
14	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	QT.TP.14	
15	Đăng ký lại kết hôn	QT.TP.15	
16	Đăng ký lại khai tử	QT.TP.16	
17	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	QT.TP.17	

18	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	QT.TP.18	
19	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	QT.TP.19	
20	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	QT.TP.20	
21	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	QT.TP.21	
22	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	QT.TP.22	
23	Liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi	QT.TP.23	
24	Liên thông các thủ tục hành chính về Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi	QT.TP.24	
25	Cấp bản sao từ sổ gốc	QT.TP.25	
26	Phục hồi danh dự	QT.TP.26	
27	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	QT.TP.27	
28	Thủ tục chứng thực việc sửa đổi; bổ sung; hủy bỏ hợp đồng giao dịch.	QT.TP.28	
29	Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	QT.TP.29	
30	Thủ tục cấp bản sao từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	QT.TP.30	
31	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	QT.TP.31	
32	Thủ tục chứng thực di chúc	QT.TP.32	
33	Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	QT.TP.33	
34	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	QT.TP.34	
35	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	QT.TP.35	